

Chương 6: Du lịch Quốc tế, xuất khẩu lao động và chuyên gia

6.1. Du lịch Quốc tế tại Việt Nam

6.2. Xuất khẩu lao động và ch.gia

6.1. Du lịch Quốc tế tại Việt Nam

- 6.1.1. Tiềm năng phát triển du lịch quốc tế

6.1.1.1 Tiềm năng thiên nhiên:

- Địa hình: Đối với du lịch, điều kiện quan trọng nhất là phải có địa hình đa dạng và có những đặc điểm tự nhiên như: biển, rừng, sông, hồ, núi
- Khí hậu, thực vật, động vật, tài nguyên nước, vị trí địa lý.

6.1. Du lịch Quốc tế tại Việt Nam

- **6.1.1.2. Tiềm năng nhân văn**
- Giá trị văn hóa, lịch sử, các thành tựu chính trị và kinh tế có ý nghĩa cho sự phát triển du lịch của một địa phương, của một vùng và của một nước.
- **6.1.1.3. Các điều kiện về sự sẵn sàng phục vụ khách du lịch**
- Các điều kiện về tổ chức:
- Các điều kiện về kỹ thuật: Cơ sở vật chất kỹ thuật như khách sạn, nhà hàng, phương tiện giao thông vận tải, các khu nhà giải trí, cửa hàng, công viên, đường sá, hệ thống thoát nước, mạng lưới điện.
- Cơ sở vật chất hạ tầng xã hội: của toàn xã hội như sân bay, bến cảng, nhà ga, đường sắt.v.v...

6.1.2. Thực trạng ngành du lịch Quốc tế

- Quy mô lượng khách quốc tế đến Việt Nam:
- Các loại hình kinh doanh du lịch: Kinh doanh khách sạn, Kinh doanh lữ hành (Tour Operators Business), kinh doanh vận chuyển khách du lịch, kinh doanh các dịch vụ du lịch khác.
- Hệ thống giao thông vận tải, thông tin liên lạc và mạng lưới điện, cung cấp nước sạch đã được nâng cấp và cải thiện nhanh chóng
- Điểm mới trong kinh doanh du lịch là sự xuất hiện các khu liên hợp vui chơi giải trí theo hướng hiện đại như Đầm Sen, Tuần Châu...

6.2. Xuất khẩu lao động và chuyên gia

Năm	Số lượng(lượt người)	Năm	Số lượng(lượt người)
2001	37.000	2008	86.990
2002	46.122	2009	73.028
2003	75.000	2010	85.546
2004	67.500	2011	88.298
2005	70.594	2012	80.320
2006	78.855	6/2013	39.465
2007	85.020	Tổng cộng	913.738

6.2. Xuất khẩu lao động và chuyên gia Hạn chế

- Chất lượng nguồn lao động xuất khẩu, ý thức tổ chức kỷ luật và tuân thủ pháp luật còn thấp.
- Quản lý Nhà nước trong XKLD chưa kịp thời, đồng bộ.
- Thông tin – tuyên truyền về XKLD chưa đáp ứng được với nhu cầu thực tế, thường xuyên công khai, minh bạch.

Xuất khẩu lao động sang thị trường EU

Một số thị trường chính EU đang tiếp nhận lao động Việt Nam gồm có: CH Síp, CHLB Đức, CH Malta, Italia.

- Thị trường CHLB Đức:

- Chương trình thí điểm đưa điều dưỡng Việt Nam sang làm việc tại CHLB Đức: 100 ứng viên, (tháng 12/2012, sắp tới tuyển 125 ứng viên).

- Chương trình Make it in Germany: nhu cầu về lao động tay nghề cao, đã chấp thuận tiếp nhận 03 lao động thợ hàn có tay nghề cao.

- Thị trường Síp:

- Cho phép nhập lao động Việt Nam trong ngành Nông nghiệp và Giúp việc gia đình (Hiện tại 31 LĐVN đã được cấp visa về ngành NN)

Xuất khẩu lao động của Việt Nam sang EU

Nước	Số lượng lao động	Ngành nghề	Ghi chú
CH Malta	12 (Nữ)	Thợ may	Năm 2013-2014
Italia	275	Thủy thủ tàu du lịch quốc tế	Năm 2012-2013-2014
Bồ Đào Nha	250	Lao động nông nghiệp	Năm 2012
Ba Lan	78	Thợ hàn, đóng tàu	Năm 2011, 2012